TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30- 01- 2024
V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Đỗ Văn Cận.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 224/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "có mặt".

- *Bị đơn*: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện G, tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Toà án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Đỗ Văn P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị L tự nguyện tìm hiểu, kết hôn đã được Ủy ban nhân dân xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 27- 01- 2006.

Sau đó, vợ chồng chung sống hòa thuận được 16 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị L nghi ngờ anh sống không chung thủy nên hai bên không thể tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân từ ngày 29- 9- 2021 âm lịch cho đến nay. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị Vũ Thị L, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên anh xin ly hôn chị Vũ Thị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Quốc K, sinh ngày 06- 7- 2011 và Đỗ Vũ Hải Đ, sinh ngày 20- 02- 2013. Hiện nay, cả 02 con chung đang ở cùng anh, các con sinh sống ổn định và đều học tại xã G. Từ khi ly thân, các con do anh trực tiếp nuôi dưỡng và hiện tại đều muốn tiếp tục ở cùng nhau, ở cùng anh, anh đủ điều kiện về mọi mặt để đảm bảo việc nuôi dạy con. Ly hôn, anh nhận nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Anh cam kết để cho chị L thăm nom con chung và đón con một đến hai ngày trong tuần để chị L trực tiếp nuôi con nhưng không được ảnh hưởng đến việc học tập của con chung.

Về tài sản: Anh không đề nghị giải quyết.

Tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa bị đơn chị Vũ Thị L: Về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng và thời điểm sống ly thân, chị thống nhất với lời trình bày của anh Đỗ Văn P. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Đỗ Văn P, không có cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị thống nhất với anh P về việc vợ chồng có 02 con chung đang ở cùng anh P và các con đều muốn ở với nhau và ở cùng anh P. Chị nhất trí để anh P trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Chị yêu cầu Toà án ghi nhận quyền thăm nom con chung của chị; ghi nhận việc chị được đón hai con để trực tiếp nuôi con một đến hai ngày trong tuần.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Tại bản tự khai cháu Đỗ Quốc K và cháu Đỗ Vũ Hải Đ đều trình bày nguyện vọng: Được bố trực tiếp nuôi dưỡng.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã G, huyện G: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, con chung như các đương sự trình bày là đúng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn P và chị Vũ Thị L. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao anh Đỗ Văn P trực tiếp nuôi 02 con chung Đỗ Quốc K, sinh ngày 06- 7- 2011 và Đỗ Vũ Hải Đ, sinh ngày 20- 02- 2013.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn P và chị Vũ Thị L kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của anh P và chị L không có hạnh phúc, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Văn P và chị Vũ Thị L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh P xin ly hôn, chị L nhất trí nên căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh P và chị L.

[2] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng 02 con chung là Đỗ Quốc K, sinh ngày 06- 7- 2011 và Đỗ Vũ Hải Đ, sinh ngày 20- 02- 2013. Căn cứ nguyện vọng, điều kiện của các đương sự và nguyện vọng của con chung, xét thấy con chung đang sống ổn định cùng anh P, anh P có đủ điều kiện nuôi con, các con đều mong muốn được tiếp tục ở cùng anh P. Vì vậy, để đảm bảo sự sự phát triển tốt nhất của con chung, cuộc sống ổn định của con chung; Hội đồng xét xử giao cháu K và cháu Đ cho anh P tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp. Anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Chị Vũ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Việc thoả thuận của các đương sự: Chị L được quyền trực tiếp nuôi con trong một đến hai ngày trong tuần nhưng không được ảnh hưởng đến việc học tập của con chung không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Đỗ Văn P nhận nộp án nên được chấp nhận.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn P và chị Vũ Thị L.

2. Về việc nuôi con: Căn cứ các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử: Giao cho anh Đỗ Văn P tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung là Đỗ Quốc K, sinh ngày 06- 7- 2011 và Đỗ Vũ Hải Đ, sinh ngày 20- 02- 2013. Chị Vũ Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ghi nhận thoả thuận của các đương sự: Chị Vũ Thị L được quyền trực tiếp nuôi con Đỗ Quốc K và Đỗ Vũ Hải Đ trong một đến hai ngày trong tuần nhưng không được ảnh hưởng đến việc học tập của con chung.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: anh Đỗ Văn P phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004416 ngày 14- 11- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Anh Đỗ Văn P được hoàn lại 150.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự: 02 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Giao Yến: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên